

Ngày 31/12/2025	8,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-21.7%	-21.7%	-27.8%

2025	
ROE	8.1%
	+/- YoY ▼ 6.1%

Q4/25	
DT thuần	199
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 16.0 ▲ 8.9%

2025	
DT thuần	735
tỷ VNĐ	YoY ▲ 195 ▲ 36.0%

Q4/25	
LN gộp	67.9
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 25.9 ▲ 61.7%

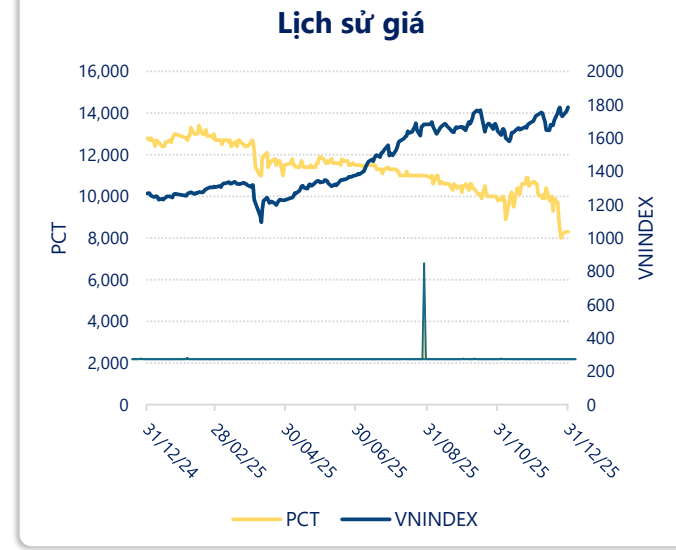
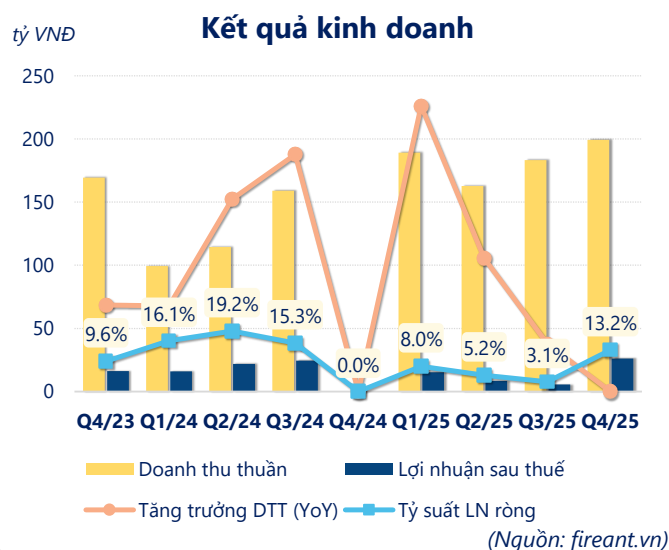
2025	
LN gộp	207
tỷ VNĐ	YoY ▲ 5.00 ▲ 2.4%

Q4/25	
LN thuần	32.8
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 25.7 ▲ 363%

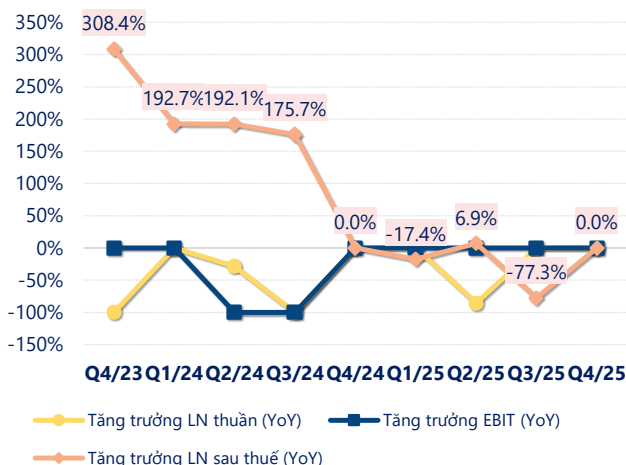
2025	
LN thuần	69.5
tỷ VNĐ	YoY ▼ 40.5 ▼ 36.6%

Q4/25	
LN sau thuế	26.2
tỷ VNĐ	QoQ ▲ 20.5 ▲ 363%

2025	
LN sau thuế	55.5
tỷ VNĐ	YoY ▼ 32.3 ▼ 36.8%

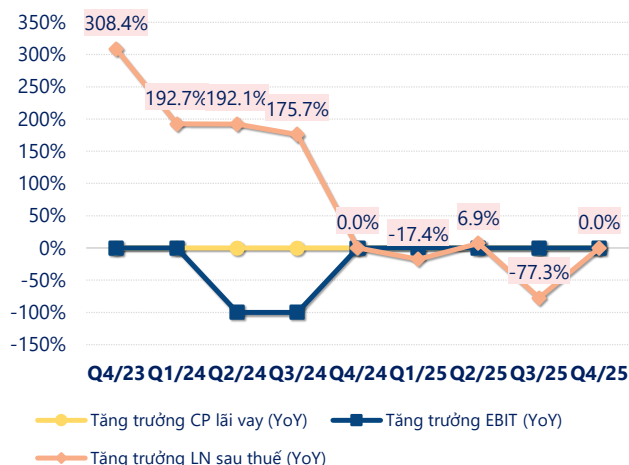


Tăng trưởng lợi nhuận



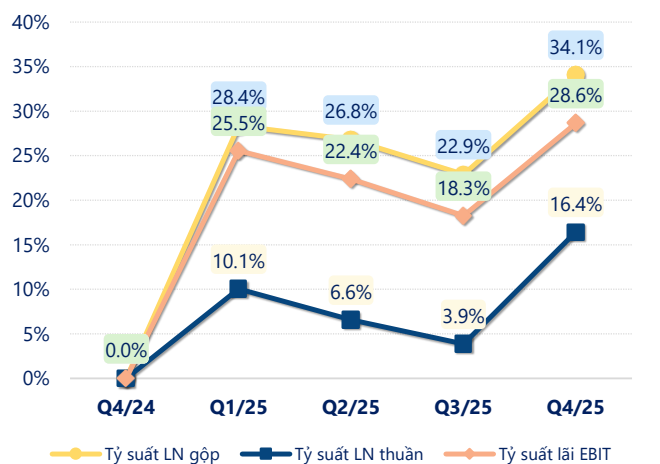
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



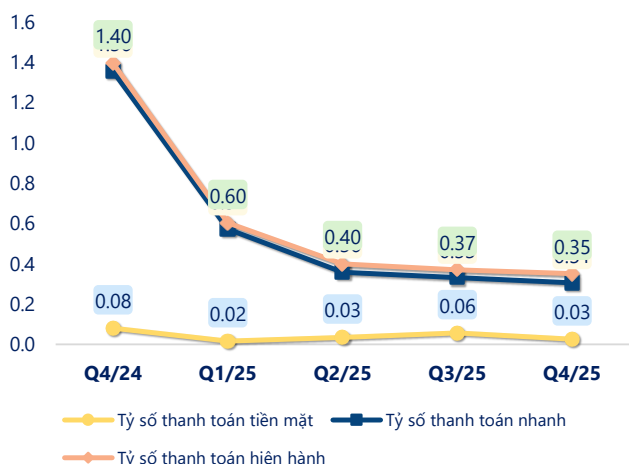
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



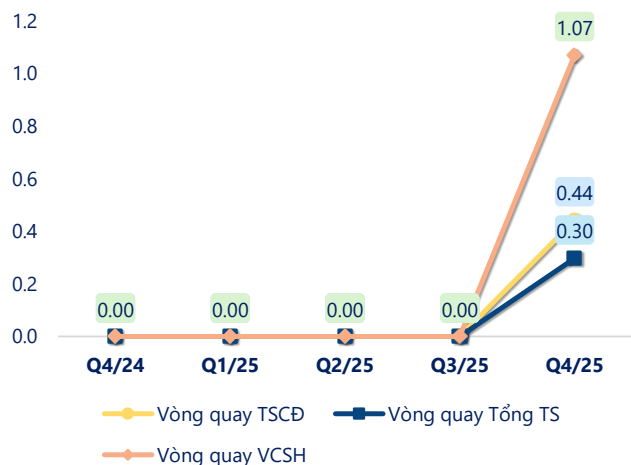
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



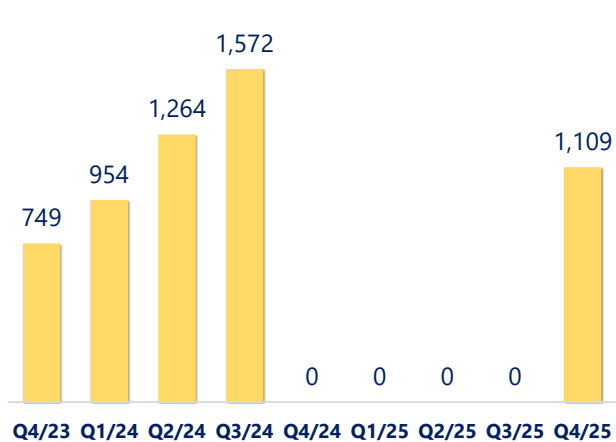
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	199			735	540	36.0%
Giá vốn hàng bán	131			527	338	56.2%
Lợi nhuận gộp	67.9			207	202	2.4%
Doanh thu HĐTC	2.27			9.48	5.13	84.5%
Chi phí TC	25.5			111	74.6	49.4%
Chi phí lãi vay	24.3			106	72.7	45.5%
LN trong công ty LKLD	0			0	0	
Chi phí bán hàng	0			0	0	
Chi phí QLDN	11.9			35.7	23.2	53.8%
LN thuần từ HĐKD	32.8			69.5	110	-36.6%
Lợi nhuận khác	0.00			-0.12	0.29	-143%
LN trước thuế	32.8			69.4	110	-36.9%
Lợi nhuận sau thuế	26.2			55.5	87.8	-36.8%
LNST của CĐ cty mẹ	26.2			55.5	87.8	-36.8%

(Nguồn: fireant.vn)

